

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 232/2017/QĐST - HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 27 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2017/TLST-HNGĐ ngày 25/9/2017

Giữa: Anh Trịnh Công L. Sinh năm: 1986

Trú tại: Khu 9 thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

Và chị Nguyễn Thu N. Sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn T, xã X, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UB Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/10/2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trịnh Công L và chị Nguyễn Thu N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Anh Trịnh Công L và chị Nguyễn Thu N đều nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên thuận tình ly hôn .

* Về con chung: Vợ chồng có hai con chung:

- Cháu Trịnh Công Gia H; Sinh ngày 10/10/2009.

- Cháu Trịnh Mai P; Sinh ngày 07/8/2011.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh Trịnh Công L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trịnh Công Gia H; Sinh ngày 10/10/2009.

Chị Nguyễn Thu N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trịnh Mai P; Sinh ngày 07/8/2011.

Hai anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản: Tài sản chung của vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Trịnh Công L chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền 300 000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2016/0000654 ngày 22/9/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T. Anh L được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh T
- Thi hành án
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng